

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI NƯỚC  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/DS-ST

Ngày 28-4-2021

“V/v tranh chấp  
hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Võ Tấn Liêm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:***  
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 291/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ông Trần L, sinh năm 1969 (Có mặt)

Bà Lý Thị M, sinh năm 1972 (Có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh CM

***- Bị đơn:*** Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh CM

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Mai Kim K, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh CM

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần L và bà Lý Thị M trình bày:*

Vào ngày 10/10/2014 âm lịch vợ chồng ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim K có vay của vợ chồng ông bà 05 chỉ vàng 24k, đến ngày 13/11/2014 âm lịch vợ chồng ông Đ và bà K tiếp tục vay thêm của vợ chồng ông bà 05 chỉ vàng 24k, tổng cộng là 10 chỉ vàng 24k. Lãi suất hai bên thỏa thuận 800.000 đồng/tháng/10 chỉ vàng 24k. Sau khi vay đến ngày 29/01/2015 âm lịch thì ông Đ và bà K có trả cho ông bà 02 chỉ vàng 24k vốn và 02 tháng tiền lãi là 1.600.000 đồng rồi không trả nữa cho đến nay. Ông bà có đến gặp ông Đ và bà K nhiều lần để đòi lại số vàng còn thiếu nhưng ông Đ và bà K cứ hẹn mà không thực hiện. Nay ông và bà yêu cầu ông Đ và bà K trả lại số vàng còn nợ là 08 chỉ vàng 24k, ông bà đồng ý đối trừ số tiền lãi ông Đ và bà K đã đóng cho ông bà là 1.600.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông L và bà M thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu ông Nguyễn Đ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu bà Mai Kim K liên đới trả nợ.

Đối với ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim K, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập ông Đ và bà K để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông Đ và bà K đều vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần L và bà Lý Thị M về việc buộc ông Nguyễn Đ trả cho ông L và bà M 08 chỉ vàng 24k sau khi đối trừ 1.600.000 đồng quy ra vàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:**

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn ông Trần L, bà Lý Thị M với bị đơn ông Nguyễn Đ là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Đ có

địa chỉ tại ấp Tân Trung, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim K hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông Đ và bà K vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với ông Đ và bà K theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án Tờ vay vàng ngày 10/10/2014 âm lịch thể hiện nội dung “*Tôi đứng tên: Nguyễn Đ ngụ ấp Tân Trung xã Tân Hưng huyện Cái Nước tỉnh Cà Mau. Có nhận vay của ông Trần L ngụ ấp Tân Hiệp, xã Tân Hưng, Cái Nước, Cà Mau số vàng là 5 chỉ vàng 24k (Năm chỉ) lãi suất 800.000 đồng/1tháng*”. Cũng trong Tờ vay vàng ngày 10/10/2014 âm lịch có ghi thêm “*Phụ chú Tôi có hỏi thêm 5 chỉ vàng 24k. Ngày 13/11/âm lịch*” cuối văn bản còn có chữ ký của ông Nguyễn Đ. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử nhưng ông Đ đều vắng mặt và không có ý kiến phản đối với yêu cầu của nguyên đơn. Từ đó cho thấy việc ông Đ vay 10 chỉ vàng 24k của nguyên đơn là thực tế có xảy ra.

Nguyên đơn trình bày sau khi vay đến ngày 19/01/2015 âm lịch ông Đ đã trả cho nguyên đơn được 02 chỉ vàng 24k và 1.600.000 đồng tiền lãi. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu quy đổi 1.600.000 đồng tiền lãi ông Đ đã đóng thành vàng tại thời điểm xét xử để trừ vào số vàng vốn ông Đ còn nợ. Ông Đ vắng mặt và không có ý kiến gì đối với số vàng đã trả và tiền lãi đã đóng do đó chấp nhận sự thừa nhận của nguyên đơn. Hội đồng xét xử nhận thấy nguyên đơn yêu cầu ông Đ trả lại 08 chỉ vàng 24k và yêu cầu quy đổi 1.600.000 đồng ông Đ đã đóng lãi thành vàng tại thời điểm xét xử để trừ vào số vàng vốn ông Đ còn nợ nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Hội đồng xét xử căn cứ vào giá vàng tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 5.270.000 đồng để làm căn cứ xét xử và tính án phí.

Ông Đ đã đóng lãi cho nguyên đơn với số tiền 1.600.000 đồng, tính vào thời điểm xét xử tương đương 03 phân vàng 24k, khấu trừ vào số vàng vốn 08 chỉ vàng 24k, ông Đ còn phải tiếp tục trả cho nguyên đơn là 07 chỉ 07 phân vàng 24k.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bà Mai Kim K có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu bà Mai Kim K có nghĩa vụ liên đới cùng với ông Đ trả nợ cho nguyên đơn. Tuy nhiên tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu ông Đ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu bà Mai Kim K phải có nghĩa vụ liên đới.

Hội đồng xét xử nhận thấy, tờ vay vàng ngày 10/10/2014 âm lịch không có chữ ký của bà Mai Kim K, tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với ông Trần L và bà Lý Thị M, ông L và bà M trình bày “*Cả hai lần cho ông Đ và bà K vay vàng thì ông Đ là người trực tiếp đến vay, nhận vàng và viết giấy vay, khi vay thì ông Đ nói mục đích là để chi xài trong gia đình và hứa trong vòng hai tháng sẽ trả lại. Ông, bà có yêu cầu bà K cùng đến ký tên vào trong tờ vay vàng thì ông Đ nói chỉ vay hai tháng, vợ ông Đ cũng biết. Lúc đó vì ông Đ là kế toán của Trường tiểu học Thanh Hưng nên ông bà đã đưa cho ông Đ mà không cần phải có bà K. Việc vay vàng thì bà K không có đến gặp ông bà để hỏi vay, cũng không có gọi điện thoại, ông bà chỉ nghe ông Đ nói bà K biết việc ông Đ vay vàng.* Tại biên bản xác minh ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với bà Mai Kim K thì bà K không đồng ý liên đới với ông Đ trả nợ cho bà M và ông L, vì khi ông Đ vay vàng bà không biết, đến khi vỡ nợ thì bà K mới hay. Đồng thời, tại bản án Hôn nhân gia đình số 47/2020/HNGĐ – ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thể hiện ông Đ và bà K sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999, không có đăng ký kết hôn. Từ các cơ sở trên cho thấy việc nguyên đơn không yêu cầu bà K liên đới trả nợ là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch buộc ông Đ phải chịu theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần L và bà Lý Thị M đối với ông Nguyễn Đ.

Buộc ông Nguyễn Đ có nghĩa vụ trả cho ông Trần L và bà Lý Thị M 07 chỉ 07 phần vàng 24k.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.029.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Trần L và bà Lý Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông L và bà M có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.084.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005832 ngày 26/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Ông L và bà M được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai ông Trần L và bà Lý Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;

- Dương sự;
- Lưu VP-HS.

**Nguyễn Văn Độ**